

BỘ XÂY DỰNG
Số: 08/2003/TT-BXD

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 9 tháng 7 năm 2003

THÔNG TƯ

Hướng dẫn nội dung và quản lý hợp đồng tổng thầu thiết kế - cung ứng vật tư, thiết bị - xây dựng (EPC)

Thực hiện quy định tại Khoản 21- Điều 1 của Nghị định số 07/2003/NĐ-CP ngày 30/01/2003 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng ban hành kèm theo Nghị định số 52/1999/NĐ-CP ngày 8/7/1999 và Nghị định số 12/2000/NĐ-CP ngày 5/5/2000 của Chính phủ, Bộ Xây dựng hướng dẫn về nội dung và quản lý hợp đồng tổng thầu thiết kế - cung ứng vật tư, thiết bị - xây dựng (EPC) như sau:

I- NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

- 1- Thông tư này hướng dẫn nội dung và quản lý thực hiện hợp đồng tổng thầu thiết kế - cung ứng vật tư, thiết bị - xây dựng (gọi tắt theo tiếng Anh là hợp đồng tổng thầu EPC) đối với các dự án (tiểu dự án), gói thầu sử dụng các nguồn vốn đầu tư theo quy định của Quy chế quản lý đầu tư và xây dựng ban hành kèm theo Nghị định số 52/1999/NĐ-CP ngày 8/7/1999 của Chính phủ. Trường hợp dự án, gói thầu sử dụng vốn ngân sách có yếu tố nước ngoài thì việc áp dụng hình thức hợp đồng tổng thầu EPC được thực hiện theo quy định của hiệp định viện trợ, vay vốn đã ký kết.
- 2- Khuyến khích việc áp dụng hình thức hợp đồng tổng thầu EPC đối với những dự án, gói thầu mà chủ đầu tư muốn giảm bộ máy quản lý hoặc không đủ điều kiện năng lực để trực tiếp quản lý thực hiện dự án và những dự án, gói thầu đã được đầu tư xây dựng phổ biến, có phạm vi công việc, khối lượng và giá cả đã xác định rõ.
- 3- Nhà thầu được lựa chọn để ký kết hợp đồng tổng thầu EPC phải có đủ điều kiện về kinh nghiệm, năng lực theo Quy định về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng tại Quyết định số 19/2003/QĐ-BXD ngày 3/7/2003 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng. Trong quá trình chuẩn bị, ký kết và thực hiện hợp đồng, khuyến khích nhà thầu đề xuất các sáng kiến, biện pháp hoặc vận dụng kinh nghiệm của mình để hoàn thành các công việc theo hợp đồng, bảo đảm mục tiêu, yêu cầu và nâng cao hiệu quả của dự án, gói thầu.

4- Việc ký kết và thực hiện hợp đồng tổng thầu EPC phải phù hợp với các quy định của pháp luật về hợp đồng kinh tế .

5- Giải thích từ ngữ

Trong thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

a/ Hợp đồng tổng thầu EPC là sự thoả thuận bằng văn bản được ký kết giữa chủ đầu tư với một nhà thầu hoặc một liên danh các nhà thầu (gọi chung là Tổng thầu) để thực hiện trọn gói các công việc của một dự án hoặc gói thầu từ thiết kế - cung cấp vật tư, thiết bị, dịch vụ kỹ thuật - xây lắp đến vận hành đồng bộ và đưa vào sử dụng.

b/ Hồ sơ về yêu cầu của chủ đầu tư: là tài liệu do chủ đầu tư soạn thảo để làm rõ và định hướng cụ thể về các nội dung chủ yếu của dự án, gói thầu đã nêu trong Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo đầu tư được duyệt. Hồ sơ về yêu cầu của chủ đầu tư là cơ sở để nhà thầu lập hồ sơ chào thầu EPC trong trường hợp chỉ định thầu hoặc để lập hồ sơ mời thầu EPC trong trường hợp tổ chức đấu thầu.

c/ Kế hoạch thanh toán: là tài liệu xác định tổng giá trị thanh toán theo hợp đồng tổng thầu EPC, trong đó có phân chia số lần thanh toán theo thời gian hoặc giai đoạn hoàn thành phù hợp với tiến độ và khối lượng thực hiện các công việc của hợp đồng. Kế hoạch thanh toán do tổng thầu lập và được chủ đầu tư chấp thuận để làm cơ sở tạm ứng vốn và thanh toán khối lượng công việc hoàn thành.

d/ Tư vấn của chủ đầu tư: là tổ chức chuyên môn được chủ đầu tư thuê để thực hiện một số công việc như: chuẩn bị hồ sơ về yêu cầu của chủ đầu tư, lập hồ sơ mời thầu EPC, tham gia thương thảo hợp đồng, giám sát quá trình thực hiện hợp đồng và các công việc tư vấn khác theo yêu cầu của chủ đầu tư.

đ/ Nhà thầu phụ: là nhà thầu trực tiếp ký kết hợp đồng với tổng thầu để thực hiện một phần công việc của tổng thầu trong hợp đồng tổng thầu EPC.

e/ Hợp đồng thầu phụ: là hợp đồng được ký kết giữa tổng thầu với một nhà thầu phụ.

f/ Hồ sơ chào thầu: là tài liệu do nhà thầu được chỉ định làm tổng thầu đề xuất để làm rõ mức độ đáp ứng đối với hồ sơ về yêu cầu của chủ đầu tư.

II- CÔNG TÁC CHUẨN BỊ VÀ KÝ KẾT HỢP ĐỒNG TỔNG THẦU EPC

Sau khi dự án đã được quyết định đầu tư, để thực hiện dự án, gói thầu theo hình thức hợp đồng tổng thầu EPC thì chủ đầu tư cần phải làm một số công tác chuẩn bị sau đây:

1- Thành lập mới hoặc kiện toàn ban quản lý dự án có đủ điều kiện năng lực theo Quy định về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng tại Quyết định số 19/2003/QĐ-BXD ngày 3/7/2003 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng để giúp chủ đầu tư thực hiện một số công việc như: thuê tư vấn giám sát quá trình thực hiện hợp đồng, lập hồ sơ về yêu cầu của chủ đầu tư và hồ sơ mời thầu, lựa chọn tổng thầu, thương thảo và ký kết hợp đồng và một số công việc khác. Đối với các dự án không sử dụng vốn ngân sách nhà nước thì chủ

đầu tư có thể sử dụng ngay bộ máy giúp việc có đủ điều kiện năng lực theo quy định của mình để thực hiện các công việc trên mà không cần lập ban quản lý dự án.

2- Lập hồ sơ về yêu cầu của chủ đầu tư

Căn cứ Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo đầu tư và tổng mức đầu tư của dự án được duyệt, chủ đầu tư lập Hồ sơ về yêu cầu của chủ đầu tư với các nội dung chủ yếu sau đây:

a/ Yêu cầu của dự án, gói thầu về quy mô, công suất và phương án sản phẩm được lựa chọn, năng lực khai thác sử dụng; mức độ áp dụng các tiêu chuẩn kỹ thuật được sử dụng trong thiết kế và xây dựng theo quy định hiện hành; yêu cầu về các giải pháp kỹ thuật, công nghệ, thương mại; các chỉ dẫn kỹ thuật đối với vật tư, thiết bị, dịch vụ kỹ thuật do nhà thầu cung cấp, nguyên vật liệu được sử dụng; yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm nghề nghiệp đối với nhà thầu;

b/ Thiết kế sơ bộ nêu trong Báo cáo nghiên cứu khả thi được duyệt và tài liệu chi tiết hoá thiết kế sơ bộ theo quy định nêu tại Khoản 3 của Phần này; chi tiết về vị trí địa điểm xây dựng, các tài liệu, số liệu về điều kiện tự nhiên, địa chất công trình của khu vực địa điểm xây dựng; các yêu cầu cụ thể về kiến trúc và một số thông số thiết kế ban đầu; yêu cầu về quản lý chất lượng xây dựng, thử nghiệm, vận hành chạy thử, bảo hành và nội dung bảo trì công trình;

c/ Phạm vi công việc dự kiến thực hiện theo hình thức hợp đồng tổng thầu EPC;

d/ Phân định trách nhiệm giữa chủ đầu tư và tổng thầu về cung cấp điện, nước, thông tin liên lạc, đường giao thông nội bộ và các dịch vụ khác có sẵn trên công trường;

đ/ Kế hoạch tiến độ thực hiện những công việc chủ yếu và tiến độ hoàn thành công trình để đưa vào khai thác, sử dụng;

e/ Thông tin liên quan đến các thủ tục phê duyệt; số lượng các loại hồ sơ, tài liệu phải nộp;

f/ yêu cầu về bảo vệ môi trường, bảo đảm an toàn, phòng chống cháy nổ và những vấn đề khác.

Hồ sơ về yêu cầu của chủ đầu tư cần đơn giản, đầy đủ và rõ ràng để có thể xác định được phạm vi công việc theo hợp đồng, dự tính khối lượng công tác và vận dụng được các đơn giá thích hợp để lập hồ sơ mời thầu hoặc hồ sơ chào thầu EPC. Nội dung của tài liệu này cũng cần gợi mở những vấn đề mà nhà thầu có thể tham gia góp ý kiến ngay từ đầu như: tài liệu thiết kế trong hồ sơ về yêu cầu của chủ đầu tư, dự kiến phạm vi thực hiện các công việc theo hợp đồng và những nội dung cần thiết khác.

Trong trường hợp chủ đầu tư muốn giao thêm cho nhà thầu thực hiện công việc lập dự án đầu tư xây dựng thì nội dung hồ sơ về yêu cầu của chủ đầu tư cần được bổ sung thêm các yêu cầu về lập dự án và hướng dẫn để làm các thủ tục có liên quan.

Chủ đầu tư có thể tự lập hoặc thuê tư vấn để lập hồ sơ về yêu cầu của chủ đầu tư và trong trường hợp thuê tư vấn để chuẩn bị tài liệu này thì tổ chức tư vấn phải đồng thời là tư vấn giám sát quá trình thực hiện hợp

đồng.

3- Chuẩn bị tài liệu thiết kế để mời thầu EPC

a/ Tài liệu thiết kế để mời thầu hoặc chỉ định thầu EPC là thiết kế sơ bộ trong Báo cáo nghiên cứu khả thi được duyệt. Tài liệu này có thể được bổ sung, chi tiết thêm trong một số trường hợp tùy thuộc vào mức độ đầy đủ, chi tiết cũng như sự phù hợp giữa thiết kế sơ bộ với các nội dung cụ thể khác trong hồ sơ về yêu cầu của chủ đầu tư.

Trường hợp nội dung của thiết kế sơ bộ đã đầy đủ và chi tiết thì sử dụng ngay thiết kế sơ bộ làm tài liệu thiết kế để mời thầu hoặc chỉ định thầu EPC;

Trường hợp nội dung thiết kế sơ bộ còn thiếu chi tiết thì cần bổ sung, chi tiết hoá thêm bằng các tài liệu, các chỉ dẫn, diễn giải, bản vẽ bổ sung để có tài liệu thiết kế mời thầu hoặc chỉ định thầu EPC.

b/ Trước khi ký kết hợp đồng nhà thầu cần tiếp tục đề xuất với chủ đầu tư về các giải pháp, phương án bổ sung, thay thế đối với tài liệu thiết kế mời thầu EPC và chủ đầu tư có trách nhiệm xem xét, chấp thuận hoặc không chấp thuận các đề xuất này.

c/ Việc bổ sung và chi tiết hoá nội dung của thiết kế sơ bộ không được làm thay đổi mục tiêu và các yêu cầu cơ bản đã được đặt ra cho dự án, gói thầu và chủ đầu tư phải chịu trách nhiệm trước cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư về các sửa đổi trong nội dung thiết kế sơ bộ.

4- Lập hồ sơ mời thầu EPC

a/ Hồ sơ mời thầu EPC được lập theo quy định của pháp luật về đấu thầu và cơ sở để lập hồ sơ mời thầu EPC là hồ sơ về yêu cầu của chủ đầu tư.

b/ Người phê duyệt hồ sơ mời thầu EPC phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự phù hợp của hồ sơ mời thầu với dự án đã được phê duyệt.

5- Điều kiện đối với tổng thầu

a/ Chủ đầu tư lựa chọn tổng thầu thông qua đấu thầu hoặc chỉ định thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

b/ Nhà thầu được lựa chọn làm tổng thầu phải có đủ năng lực hoạt động theo Quy định về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng tại Quyết định số 19/2003/QĐ-BXD ngày 3/7/2003 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng và đáp ứng được các yêu cầu của chủ đầu tư. Cụ thể là:

Có đăng ký kinh doanh ngành nghề hoạt động phù hợp với nội dung công việc của dự án, gói thầu. Trường hợp liên danh các nhà thầu được lựa chọn làm tổng thầu thì phải có hợp đồng liên danh, trong đó có một nhà thầu đại diện chịu trách nhiệm chung và phải có cam kết thực hiện công việc theo phân giao trách nhiệm giữa các nhà thầu, từng nhà thầu trong liên danh phải có đăng ký kinh doanh ngành nghề hoạt động phù hợp với công việc được phân giao;

Có đủ điều kiện năng lực, kinh nghiệm thực hiện nhiệm vụ của tổng thầu như: có kinh nghiệm về kỹ thuật, có khả năng, kinh nghiệm làm tổng thầu xây dựng các dự án, gói thầu với yêu cầu kỹ thuật và quy mô tương đương; trong cơ cấu tổ chức của nhà thầu có các đơn vị đầu mối về tư vấn thiết kế, gia công chế tạo, cung ứng vật tư, thiết bị và xây lắp;

Có uy tín đối với các tổ chức cho vay vốn và có khả năng đáp ứng được các yêu cầu tài chính của dự án, gói thầu.

c/ Nghiêm cấm các hành vi tiết lộ thông tin, dàn xếp, mua bán thầu, thông đồng, móc ngoặc hoặc phá giá trong quá trình lựa chọn tổng thầu. Việc lựa chọn tổng thầu chỉ được tiến hành khi đã thực hiện đầy đủ quy định tại các Mục 1, 2, 3 và 4 - Phần II của Thông tư này

6- Ký kết hợp đồng tổng thầu EPC

a/ Việc thương thảo và ký kết hợp đồng tổng thầu EPC được căn cứ vào hồ sơ về yêu cầu của chủ đầu tư, hồ sơ mời thầu, hồ sơ dự thầu (hồ sơ chào thầu), kết quả đấu thầu được duyệt hoặc văn bản chỉ định thầu của cấp có thẩm quyền. Trong quá trình thương thảo và thực hiện hợp đồng cần khuyến khích nhà thầu tiếp tục đề xuất thêm các sáng kiến, giải pháp để thống nhất một số nội dung trong thực hiện hợp đồng như: các yêu cầu chi tiết của chủ đầu tư, về tài liệu thiết kế trong hồ sơ về yêu cầu của chủ đầu tư, phạm vi thực hiện công việc giữa các bên và các vấn đề có liên quan khác;

b/ Thời gian tiến hành thương thảo và ký kết hợp đồng phải phù hợp với tiến độ chung và bảo đảm hiệu quả thực hiện dự án;

c/ Trường hợp liên danh nhà thầu được chọn làm tổng thầu thì cùng với nhà thầu đại diện, từng nhà thầu trong liên danh có thể trực tiếp ký vào hợp đồng tổng thầu EPC với chủ đầu tư hoặc chỉ đại diện liên danh ký để chịu trách nhiệm theo sự phân giao công việc trong hợp đồng liên danh đã ký kết;

d/ Nội dung của hợp đồng ký kết phải phù hợp với các quy định của pháp luật hợp đồng kinh tế và các bên tham gia hợp đồng phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính pháp lý cũng như sự phù hợp của nội dung hợp đồng với dự án đã được phê duyệt.

III- NỘI DUNG HỢP ĐỒNG TỔNG THẦU EPC

1- Hồ sơ hợp đồng

Hồ sơ hợp đồng bao gồm thỏa thuận hợp đồng và các tài liệu kèm theo.

a/ Văn bản thỏa thuận hợp đồng được lập theo mẫu nêu ở Phụ lục kèm theo Thông tư này.

b/ Các tài liệu kèm theo thỏa thuận hợp đồng bao gồm: hồ sơ về yêu cầu của chủ đầu tư, hồ sơ mời thầu, hồ sơ dự thầu (hồ sơ chào thầu), thông báo trúng thầu hoặc văn bản chỉ định thầu, các điều kiện chung và điều kiện riêng của hợp đồng, các bản vẽ, các thỏa thuận bằng văn bản giữa chủ đầu tư với tổng thầu và